

BẢNG THỐNG KÊ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY, NCKH, HĐCM KHÁC
Năm học 2019-2020

Bộ môn: Thủy sản và Chăn nuôi

Đơn vị: Viện Nông nghiệp và Tài nguyên

TT	Họ và Tên	Chức danh	TĐCM	Định mức			Miễn giảm			Đã thực hiện			Giờ còn ĐN	Số giờ Vượt chuẩn	Ghi chú
				G.Dạy	NCKH	HĐCM	G.Dạy	NCKH	HĐCM	G.Dạy	NCKH	HĐCM			
1	Trần Thị Kim Anh	Giảng viên	TS	270	175	90	270	175	90	0	0	0	0	0	
2	Tạ Thị Bình	Giảng viên	ThS	270	175	90	201	26	63	154,8	149	95	69	85,8	
3	Phạm Mỹ Dung	Giảng viên	TS	270	175	90	135	87	0	537,05	88	93	135	402,05	
4	Lê Minh Hải	Giảng viên	TS	270	175	90	52	34	0	555,35	141	104,5	218	337,35	
5	Hoàng Thị Mai	Giảng viên	ThS	270	165	70	192	5	50	116,1	160	72	78	38,1	
6	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Giảng viên	ThS	270	175	90	135	87	45	0	0	0	135	-268	
7	Nguyễn Thị Thanh	Giảng viên	TS	270	175	90	0	0	0	454,1	175	97	270	184,1	
8	Nguyễn Thúc Tuấn	Giảng viên	TS	270	200	100	0	0	0	336	200	107	270	66	
9	Trương Thị Thành Vinh	Giảng viên	ThS	270	175	90	0	0	0	298,4	175	96,5	270	28,4	
10	Nguyễn Đình Vinh	Giảng viên	TS	270	175	90	81	52	27	354,25	123	91	189	165,25	
Tổng cộng:.				2700	1765	890	1066	466	275	2806,05	1211	756	1634	1039,05	

Nghệ an, ngày 10 tháng 6 năm 2020

Trưởng bộ môn

TS. Lê Minh Hải